TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 424/2026/HSST
Ngày: 08-7-2026

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Phú Tra

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Trường Giang

2. Bà Vương Thị Khánh Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hoàng – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm Hội trường số 7 trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai và điểm cầu thành phần tại Phân trại tạm giam Tân Triều, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 402/2026/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 425/2026/QĐXXST-HS ngày 26/6/2026, đối với các bị cáo:

Nguyễn Trung H, sinh năm 2006 tại An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số E, Tổ B, khóm X, phường T, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú nhất định; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn P và bà Võ Thị P1; Bị cáo là con duy nhất và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 21/5/2026, bị Toà án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 289/2026/HS-ST.

Bị cáo đang bị giam để thi hành án theo Bản án số 289/2026/HS-ST ngày 21/5/2026 của Toà án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

Hoàng Thiên P2, sinh năm 2006 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1/35/32, khu phố E, phường T, thành phố Đ; Nơi cư trú: Tổ B, khu

phố B, phường T, thành phố Đ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Hoàng V và bà Phan Thị Tuyết T; Bị cáo là thứ hai và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 10/8/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam T – Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Đ.

Lê Hoài T1, sinh năm 1996 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã C, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: Khu phố A, phường T, thành phố Đ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Lê Minh H1 và bà Nguyễn Thị Thanh V1; Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ tên Ngô Thị Thu M, có 02 người con sinh năm 2018 và 2023.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 10/8/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam T – Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Đ.

- Những người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Xuân T2 - Cán bộ thuộc cơ sở giam giữ tại điểm cầu thành phần.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung H, Hoàng Thiên P2, Lê Hoài T1 và Nguyễn Tấn P3 (sinh ngày 10/11/2009) có quen biết nhau và đều là những người sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 18 giờ ngày 09/8/2025, H gặp người bạn tên T3 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đường D, khu phố V, phường T, thành phố Đ. Quá trình nói chuyện, T3 biết H sử dụng trái phép chất ma túy nên đã cho H một nỏ thủy tinh bên trong có sẵn ma túy đá (không xác định khối lượng), H đã mang nỏ thủy tinh trên về cất giấu tại phòng trọ thuộc khu phố C, phường T, thành phố Đ. Khoảng 08 giờ ngày 10/8/2025, H sử dụng M1 "Trung Hậu" gọi điện cho Thiên P2 qua nickname "Hoàng Thiên P2" rủ Thiên P2 đi uống nước và sử dụng ma túy tại quán cà phê "Nhớ" địa chỉ tổ B, khu phố E, phường T, thành phố Đ do anh Lê Văn A (sinh năm 1986) làm chủ, Thiên P2 đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 60B3-570.13 đến chở H qua quán cà phê "Nhớ", cả hai đi vào chòi gần nhà vệ sinh để nằm võng và uống nước. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, H sử dụng zalo "Trung Hậu" gọi điện cho T1 qua

zalo "Hoài Thanh" rủ T1 đến quán cà phê "Nhớ" để uống nước và sử dụng ma túy thì T1 đồng ý. Khoảng 10 giờ cùng ngày, T1 thuê xe G đi đến quán cà phê "Nhớ", lúc này H lấy trong người ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 nỏ thủy tinh bên trong có sẵn ma túy (do T3 cho), 01 chai nhựa và 01 ống hút nhựa) để trên bàn và rủ Thiên P2, T1 cùng sử dụng thì cả hai đồng ý. H dùng bật lửa đốt nóng nỏ thủy tinh cho ma túy hóa hơi rồi cả ba luân phiên nhau sử dụng, mỗi người sử dụng khoảng 03 hơi thì Thiên P2 nhắn tin rủ Tấn P3 đến cùng sử dụng ma túy thì Tấn P3 đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 60B3-570.13 đến khu vực nhà thờ T6, phường T, thành phố Đ đón Tấn P3 đến quán cà phê "Nhớ" rồi H, T1, Tấn P3 và Thiên P2 tiếp tục sử dụng chất ma túy cùng nhau, mỗi người hút thêm khoảng 02 hơi thì cả bốn nằm nghỉ. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T1 rủ cả nhóm tiếp tục đến nhà nghỉ "Cây Dừa" tại tổ B, khu phố B, phường T, thành phố Đ để sử dụng ma túy thì tất cả đồng ý. Thiên P2 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 60B3-570.13 chở T1 và Tấn P3, còn H nhờ một người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) chở đến nhà nghỉ "Cây Dừa". Khi đến nơi, T1 vào quầy lễ tân gặp ông Nguyễn Văn T4 (sinh năm 1967) là chủ nhà nghỉ để thuê phòng số 102, T1 trả tiền thuê phòng hết 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Khi vào phòng, H tiếp tục lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (trong nỏ vẫn còn ma túy chưa sử dụng hết) ra rồi cả bốn tiếp tục sử dụng, khi mỗi người hút được 01 hơi thì hết ma túy nên T1 đề xuất mua thêm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ma túy để sử dụng thì tất cả đồng ý. T1 sử dụng tài khoản số 281019960 ngân hàng V2 (Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q) chuyển đến tài khoản số 0777708524 ngân hàng V3 (Ngân hàng thương mại cổ phần V4) của H số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để H đi mua ma túy, cơm và nước uống. Sau đó, Thiên P2 sử dụng xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 60B3-570.13 chở H đi đến khu vực đường H, phường T, thành phố Đ gặp một người đàn ông tên T5 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), H trả tiền mặt cho T5 rồi cầm gói ma túy về lại nhà nghỉ "Cây Dừa", H đổ gói ma túy vừa mua vào nỏ thủy tinh, đốt nóng cho hóa hơi để cả bốn cùng nhau sử dụng. Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, H mượn xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 60B3-570.13 của Thiên P2 đi công việc chỉ còn T1, Thiên P2 và Tấn P3 ở phòng tiếp tục sử dụng ma túy đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an phường T kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ (nay là thành phố Đ), ngày 19/8/2025, T1 và Thiên P2 bị khởi tố để điều tra xử lý. Ngày 15/02/2026, Hậu bị bắt giữ và bị khởi tố trong vụ án "Trộm cắp tài sản", ngày 06/5/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã khởi tố đối với H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" để điều tra, xử lý.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bút lục số 01-04.

Lời khai các bị can, bút lục số 98-117, 133-148, 156-169.

Lời khai người làm chứng, bút lục số 22, 23, 186-188.

Biên bản nhận dạng, đối chất, bút lục số 42-47

Vật chứng được thu giữ gồm:

- 01 () bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 nỏ thủy tinh (có bám dính chất màu nâu), 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa.

- 01 () điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số thuê bao 0876.003.590, số G6TFC9WQ0D40, số máy MG9C3LL/A, số IMEI 1: 353776397949122, số IMEI 2: 35377639750674 của Hoàng Thiên P2.

- 01 () điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, số thuê bao 0862.676.109, số IMEI 359411086742109, số máy MQAC2AE/A, số DNPVQY24JCLH của Lê Hoài T1.

- 01 () điện thoại di động hiệu Samsung 4G màu bạc, số IMEI 1: 359752071948973, số IMEI 2: 359753071948971, không có sim, của Nguyễn Tấn P3. Qua xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã giao trả cho Tấn P3. (Bút lục số 194).

Đối với xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 60B3-570.13, sau khi H mượn của Thiên P2 sử dụng thì đã đưa cho người đàn ông tên T3 sử dụng, hiện không rõ nhân thân, lai lịch, nơi ở của T3 nên không thu hồi được.

Tại Kết luận giám định số 1551/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ đã kết luận:

"Mẫu chất màu nâu bám trong nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng". (Bút lục số 13).

Tại Kết luận giám định số 1552/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận:

Mẫu nước tiểu của Nguyễn Tấn P3 được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine và chất chuyển hóa của Methamphetamine.

- Mẫu nước tiểu của Hoàng Thiên P2 được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine và chất chuyển hóa của Methamphetamine.

- Mẫu nước tiểu của Lê Hoài T1 được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine và chất chuyển hóa của Methamphetamine". (Bút lục số 12)

Tại Cáo trạng số: 241/CT-VKSKV1 ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai đã truy tố các bị can Nguyễn Trung H, Hoàng Thiên P2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và bị can Lê Hoài T1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu. Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Lê Hoài T1, Hoàng Thiên P2 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng: không. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo mức án cụ thể như sau:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo H.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thiên P2 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lê Hoài T1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Văn T4, là chủ nhà nghỉ "Cây Dừa", ông T4 không biết T1 thuê phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

Đối với anh Lê Văn A là chủ quán cà phê "Nhớ", anh Văn A không biết H, T1, Thiên P2 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Tấn P3 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, qua xác minh Phúc không thuộc đối tượng bị xử lý về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã chuyển hồ sơ liên quan đến Công an phường T để xử lý hành chính theo quy định.

Đối với đối tượng tên T3 (là người đã cho H nỏ thủy tinh có chứa ma túy) và đối tượng tên T5 (là người đã bán ma túy cho H) hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiếp tục tiến hành xác

minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Vì vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luật giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 10 giờ đến 12 giờ ngày 10/8/2025, tại quán cà phê "Nhớ" địa chỉ tổ B, khu phố E, phường T, thành phố Đ, Nguyễn Trung H, Hoàng Thiên P2 đã có hành vi tổ chức cho nhau và tổ chức cho Lê Hoài T1, Nguyễn Tấn P3 (sinh ngày 10/11/2009) sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, tại phòng số 102 nhà nghỉ "Cây Dừa" địa chỉ tổ B, khu phố B, phường T, thành phố Đ, H, T1, Thiên P2 tiếp tục có hành vi tổ chức cho nhau và tổ chức cho Tấn P3 sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Trung H và Hoàng Thiên P2 đã phạm vào tội"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Hành vi của Lê Hoài T1 đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2025).

[3] Xét nhân thân, vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy: Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Lê Hoài T1 và Hoàng Thiên P2 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Ngoài ra, bị cáo Lê Hoài T1 là lao động chính, nuôi hai con nhỏ sinh năm 2018 và 2023 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân, ngày 21/5/2026, bị cáo Nguyễn Trung H bị Toà

án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về vai trò đồng phạm: Nguyễn Trung H là người rủ rê T1, Thiên P2, là người cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy (có sẵn ma túy), đi mua ma túy về để tổ chức sử dụng. Lê Hoài T1 là người rủ rê, thuê phòng tại nhà nghỉ "Cây Dừa", đưa tiền để mua ma túy về tổ chức sử dụng. Thiên Phúc là người rủ rê Tấn P3, chở H đi mua ma túy về tổ chức sử dụng. Hội đồng xét xử thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Cần tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trung H theo quy định.

[4] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu huỷ lượng ma túy còn lại sau giám định trong phong bì được niêm phong ký hiệu số 1551/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa là các dụng cụ để Nguyễn Trung H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số thuê bao 0876.003.590, số G6TFC9WQ0D40, số máy MG9C3LL/A, số IMEI 1: 353776397949122, số IMEI 2: 35377639750674 của Hoàng Thiên P2 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, số thuê bao 0862.676.109, số IMEI 359411086742109, số máy MQAC2AE/A, số DNPVQY24JCLH của Lê Hoài T1 sử dụng vào việc phạm tội.

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 289/2026/HS-ST

ngày 21/5/2026 của Toà án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai về tội "Trộm cắp tài sản" với hình phạt của bản án này. Buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2026.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thiên P2 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2025.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Xử phạt bị cáo Lê Hoài T1 07 (bảy) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025):

- Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định trong phong bì được niêm phong ký hiệu số 1551/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa là các dụng cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số G6TFC9WQ0D40, số máy MG9C3LL/A, số IMEI 1: 353776397949122, số IMEI 2: 35377639750674 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, số IMEI 359411086742109.

(Vật chứng trên đã được giao nhận theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/6/2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Đồng Nai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam Tân Triều;
- Phòng THA DS khu vực 1 – Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3);

Phạm Phú Tra

Mẫu 27-HS

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Phú Tra

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Anh Dũng **Trần Văn Chánh** **Phạm Phú Tra**